

Số: /QĐ-UBND

Trà Bông, ngày tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh đối tượng và mức trợ cấp xã hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ BÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BLĐTBXH ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Quyết định số 1177/QĐ-UBND ngày 07/6/2018 của Chủ tịch UBND huyện về việc trợ cấp xã hội;

Theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 250/LĐTBXH ngày 28/7/2022 về việc đề nghị điều chỉnh đối tượng và mức trợ cấp xã hội hàng tháng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh đối tượng và mức trợ cấp xã hội đối với bà Nguyễn Thị Nhạn, sinh ngày 01/3/1938, cư trú tại TDP 1, thị trấn Trà Xuân, huyện Trà Bông, tỉnh Quảng Ngãi. Trợ cấp đang hưởng là đối tượng NCT từ đủ 80 tuổi trở lên không có lương hưu, trợ cấp BHXH hàng tháng, trợ cấp XH hàng tháng, mức trợ cấp là: 360.000 đồng/tháng.

Nay thuộc đối tượng khuyết tật đặc biệt nặng cao tuổi, hưởng hệ số: 2,5. Mức trợ cấp là: 900.000 đồng/tháng (Bằng chữ: Chín trăm ngàn đồng).

Thời gian điều chỉnh trợ cấp kể từ tháng 7 năm 2022.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng huyện; Trưởng các Phòng: Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, Tài chính - Kế hoạch huyện; Chủ tịch UBND thị trấn Trà Xuân và đối tượng có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT (VX) UBND huyện;
- PVP, CVVX;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Đình Phương